| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THANH TRÌ**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: **636**/2023/QĐST-HNGĐ | *Thanh Trì, ngày 29 tháng 12 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
## ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

*Căn cứ vào Điều 48; điểm c khoản 1 Điều 217; khoản 3, 4 Điều 218; Điều 219; Điều 271; khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;*

*Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.*

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 630/2023/HNGĐ-ST ngày 27/12/2023 về việc "Ly hôn".

Xét thấy: Ngày 29 tháng 12 năm 2023, nguyên đơn là chị Trần Thị Ngọc T đã có đơn xin rút yêu cầu ly hôn và đề nghị Tòa án đình chỉ giải quyết vụ án. Việc rút yêu cầu ly hôn của chị T là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

## QUYẾT ĐỊNH

1.Đình chỉ giải quyết vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 630/2023/HNGĐ-ST ngày 27/12/2023 về việc "Ly hôn", giữa:

**- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ngọc T, sinh năm 1992**

Địa chỉ: thôn N, xã L, huyện T, Hà Nội.

**- Bị đơn: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1987**

Địa chỉ: thôn N, xã L, huyện T, Hà Nội.

2. Hậu quả pháp lý của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Về án phí: Trả lại cho chị Trần Thị Ngọc T số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị T đã nộp tại Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006893 ngày 27/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định này được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***
*- Đương sự;*
*- VKSND Huyện Thanh Trì;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tiến Hải**